

Số: 22 /NQ-HĐND

*Quảng Trị, ngày 17 tháng 10 năm 2019*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thông qua Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021;

Xét Tờ trình số 4625/TTr-UBND ngày 08/10/2019 của UBND tỉnh về việc đề nghị thông qua Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021 của tỉnh Quảng Trị (*kèm theo Đề án số 4624/ĐA-UBND ngày 08/10/2019 của UBND tỉnh*); Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, cụ thể như sau:

**I. Đối với đơn vị hành chính cấp huyện**

1. Giữ nguyên 02 đơn vị hành chính cấp huyện thuộc diện phải thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2019 - 2021, do có hai tiêu chuẩn diện tích tự nhiên và quy mô dân số đạt dưới 50% theo quy định, gồm: huyện đảo Cồn Cỏ và thị xã Quảng Trị, vì các yếu tố đặc thù về truyền thống lịch sử, vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, cộng đồng dân cư, yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội.

2. Toàn tỉnh Quảng Trị vẫn giữ nguyên 10 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm: 08 huyện, 01 thành phố và 01 thị xã.

**II. Đối với đơn vị hành chính cấp xã**

1. Các đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện phải sắp xếp nhưng chưa tiến hành sắp xếp trong giai đoạn 2019 - 2021, do có các yếu tố đặc thù về truyền thống lịch sử, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục, tập quán, vị trí

địa lý, điều kiện tự nhiên, cộng đồng dân cư, yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội, gồm:

- a) Xã Hải Khê, huyện Hải Lăng.
- b) Xã Triệu Lăng, huyện Triệu Phong.
- c) Xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong.
- d) Xã Xy, huyện Hướng Hóa.
- đ) Xã Trung Giang, huyện Gio Linh.
- e) Xã Vĩnh Thái, huyện Vĩnh Linh.
- g) Xã Vĩnh Khê, huyện Vĩnh Linh.
- h) Thị trấn Bến Quan, huyện Vĩnh Linh.
- i) Phường An Đôn, thị xã Quảng Trị.

2. Các đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2019-2021, gồm có 33 đơn vị (23 xã, thị trấn thuộc diện phải sắp xếp, 10 đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp theo diện khuyến khích, liền kề liên quan đến sắp xếp, sáp nhập), phương án sắp xếp cụ thể từng đơn vị như sau:

- a) Thị trấn Hải Lăng và xã Hải Thọ thuộc huyện Hải Lăng.

Sáp nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của thị trấn Hải Lăng và xã Hải Thọ để thành lập thị trấn Diên Sanh.

Thị trấn Diên Sanh sau khi sắp xếp có:

- Diện tích tự nhiên: 24,6 km<sup>2</sup>;
- Quy mô dân số: 8.504 người.
- Địa giới hành chính của thị trấn Diên Sanh:
  - + Phía Đông giáp xã Hải Định (*tên gọi sau khi sáp nhập xã Hải Thiện và xã Hải Thành*);
    - + Phía Tây giáp xã Hải Lâm;
    - + Phía Nam giáp xã Hải Trường;
    - + Phía Bắc giáp xã Hải Hưng (*tên gọi sau khi sáp nhập xã Hải Xuân và xã Hải Vĩnh*).

- b) Xã Hải Hòa và xã Hải Tân thuộc huyện Hải Lăng.

Sáp nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của xã Hải Hòa và xã Hải Tân để thành lập xã Hải Phong.

Xã Hải Phong sau khi sắp xếp có:

- Diện tích tự nhiên: 19,57 km<sup>2</sup>;
- Quy mô dân số: 7.861 người.
- Địa giới hành chính của xã Hải Phong:
  - + Phía Đông giáp xã Phong Hòa, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế;
    - + Phía Tây giáp xã Hải Trường và thị trấn Diên Sanh (*tên gọi sau khi sáp nhập thị trấn Hải Lăng và xã Hải Thọ*);
      - + Phía Nam giáp xã Hải Sơn;
      - + Phía Bắc giáp xã Hải Dương, thị trấn Diên Sanh và xã Hải Định (*tên gọi sau khi sáp nhập xã Hải Thiện và xã Hải Thành*).

- c) Xã Hải Xuân và xã Hải Vĩnh thuộc huyện Hải Lăng.

Sáp nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của xã Hải Xuân và xã Hải Vĩnh thành để thành lập xã Hải Hưng.

Xã Hải Hưng sau khi sáp xếp có:

- Diện tích tự nhiên: 19,19 km<sup>2</sup>;
- Quy mô dân số: 8.042 người.

- Địa giới hành chính của xã Hải Hưng:

+ Phía Đông giáp xã Hải Ba;

+ Phía Tây giáp xã Hải Quy, xã Hải Thượng;

+ Phía Nam giáp xã Hải Định (*tên gọi sau khi sáp nhập xã Hải Thiện và xã Hải Thành*) và thị trấn Diên Sanh (*tên gọi sau khi sáp nhập thị trấn Hải Lăng và xã Hải Thọ*);

+ Phía Bắc giáp xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

d) Xã Hải Thiện và xã Hải Thành, huyện Hải Lăng.

Sáp nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của xã Hải Thiện và xã Hải Thành để thành lập xã Hải Định.

Xã Hải Định sau khi sáp xếp có:

- Diện tích tự nhiên: 18,7 km<sup>2</sup>;
  - Quy mô dân số: 4.912 người.
- Địa giới hành chính của xã Hải Định:
- + Phía Đông giáp xã Hải Dương;
  - + Phía Tây giáp thị trấn Diên Sanh (*tên gọi sau khi sáp nhập thị trấn Hải Lăng và xã Hải Thọ*);

+ Phía Nam giáp xã Hải Phong (*tên gọi mới sau khi sáp nhập xã Hải Tân và xã Hải Hòa*);

+ Phía Bắc giáp xã Hải Quê và xã Hải Hưng (*tên gọi mới sau khi sáp nhập xã Hải Xuân và xã Hải Vĩnh*).

đ) Xã Triệu Thành và xã Triệu Đông thuộc huyện Triệu Phong.

Sáp nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của xã Triệu Thành và xã Triệu Đông để thành lập xã Triệu Thành.

Xã Triệu Thành sau khi sáp xếp có:

- Diện tích tự nhiên: 8,46 km<sup>2</sup>;
  - Quy mô dân số: 7.970 người.
- Địa giới hành chính xã Triệu Thành mới:
- + Phía Đông giáp xã Triệu Tài;
  - + Phía Tây giáp xã Triệu Thượng;
  - + Phía Bắc giáp xã Triệu Hòa, xã Triệu Long;
  - + Phía Nam giáp phường 2, thị xã Quảng Trị.

e) Xã Cam Thanh và xã Cam An thuộc huyện Cam Lộ.

Sáp nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của xã Cam Thanh và xã Cam An để thành lập xã Thanh An.

Xã Thanh An sau khi sáp xếp có:

- Diện tích tự nhiên: 27,54 km<sup>2</sup>;
- Quy mô dân số: 8.024 người.

- Địa giới hành chính của xã Thanh An:

+ Phía Tây giáp với xã Cam Thuỷ;

+ Phía Bắc giáp xã Linh Hải và xã Gio Quang, huyện Gio Linh;

+ Phía Nam giáp với phường Đông Thành, thành phố Đông Hà;

+ Phía Đông giáp với phường Đông Giang, thành phố Đông Hà.

g) Xã A Túc và xã A Xing thuộc huyện Hướng Hóa.

Sáp nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của xã A Túc và xã A Xing để thành lập xã Lìa.

Xã Lìa sau khi sáp xếp có:

- Diện tích tự nhiên: 28,35 km<sup>2</sup>;

- Quy mô dân số: 4.963 người.

- Địa giới hành chính của xã Lìa:

+ Phía Đông tiếp giáp xã A Dơi;

+ Phía Bắc tiếp giáp xã Hướng Lộc;

+ Phía Tây tiếp giáp xã Thanh;

+ Phía Nam giáp xã Xy và xã Thanh.

h) Xã Vĩnh Trường và xã Linh Thượng thuộc huyện Gio Linh.

Sáp nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của xã Vĩnh Trường và xã Linh Thượng để thành lập xã Linh Trường.

Xã Linh Trường sau khi sáp xếp có:

- Diện tích tự nhiên: 182,23 km<sup>2</sup>;

- Quy mô dân số: 2.496 người.

- Địa giới hành chính xã Linh Trường:

+ Phía Đông giáp xã Gio An;

+ Phía Tây giáp xã Vĩnh Hà, huyện Vĩnh Linh và xã Hướng Lập, huyện Hướng Hóa;

+ Phía Nam giáp xã Hải Thái và xã Cam Tuyền, huyện Cam Lộ;

+ Phía Bắc giáp các xã: Vĩnh Hà, Vĩnh Ô, Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Linh.

i) Xã Gio Hòa và xã Gio Sơn thuộc huyện Gio Linh.

Sáp nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của xã Gio Hòa và xã Gio Sơn để thành lập xã Gio Sơn.

Xã Gio Sơn sau khi sáp xếp có:

- Diện tích tự nhiên: 14,05 km<sup>2</sup>;

- Quy mô dân số: 4.409 người.

- Địa giới hành chính của xã Gio Sơn mới:

+ Phía Đông giáp xã Gio Châu;

+ Phía Tây giáp xã Hải Thái, xã Linh Thượng;

+ Phía Nam giáp xã Linh Hải;

+ Phía Bắc giáp xã Gio An.

k) Xã Gio Bình và xã Gio Phong thuộc huyện Gio Linh.

Sáp nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của xã Gio Bình và xã Gio Phong để thành lập xã Phong Bình.

Xã Phong Bình sau khi sáp xếp có:

- Diện tích tự nhiên: 23,78 km<sup>2</sup>;

- Quy mô dân số: 6.110 người.

- Địa giới hành chính của xã Phong Bình:

+ Phía Đông giáp xã Gio Mỹ;

+ Phía Tây giáp xã Trung Sơn và xã Gio An;

+ Phía Nam giáp thị trấn Gio Linh, xã Gio Châu;

+ Phía Bắc giáp xã Trung Hải, xã Trung Sơn.

l) Xã Gio Thành thuộc huyện Gio Linh.

\* Sáp nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 thôn Nhĩ Trung và Nhĩ Hạ của xã Gio Thành vào xã Gio Hải thành xã Gio Hải mới, cụ thể như sau:

- Thôn Nhĩ Trung, Nhĩ Hạ: *Diện tích tự nhiên 9,82 km<sup>2</sup>, dân số 2.069 người.*

- Xã Gio Hải: *Diện tích tự nhiên 9,76 km<sup>2</sup>; dân số 3.268 người.*

Xã Gio Hải mới sau khi sáp xếp có:

- Diện tích tự nhiên: 19,58 km<sup>2</sup>;

- Quy mô dân số: 5.337 người.

- Địa giới hành chính của xã Gio Hải mới:

+ Phía Đông giáp Biển Đông;

+ Phía Tây giáp xã Gio Mỹ;

+ Phía Nam giáp thị trấn Cửa Việt, xã Gio Việt, xã Gio Mai;

+ Phía Bắc giáp xã Trung Giang và xã Gio Mỹ.

\* Sáp nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của thôn Tân Minh, xã Gio Thành vào xã Gio Mai để thành lập xã Gio Mai mới, cụ thể như sau:

- Thôn Tân Minh xã Gio Thành: *Diện tích tự nhiên 3,22 km<sup>2</sup>, dân số 341 người.*

- Xã Gio Mai: *Diện tích tự nhiên 17,52 km<sup>2</sup>; dân số 5.002 người.*

Xã Gio Mai mới sau khi sáp xếp có:

- Diện tích tự nhiên: 20,79 km<sup>2</sup>;

- Quy mô dân số: 5.343 người.

- Địa giới hành chính của xã Gio Mai mới:

+ Phía Đông giáp xã Gio Việt;

+ Phía Tây giáp xã Gio Quang, xã Gio Châu;

+ Phía Nam giáp xã Triệu Phước, xã Triệu Độ huyện Triệu Phong;

+ Phía Bắc giáp xã Gio Hải mới (*cách con sông Cảnh Hòm*).

m) Xã Vĩnh Tân và thị trấn Cửa Tùng thuộc huyện Vĩnh Linh.

Sáp nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của xã Vĩnh Tân và thị trấn Cửa Tùng để thành lập thị trấn Cửa Tùng.

Thị trấn Cửa Tùng sau khi sáp xếp có:

- Diện tích tự nhiên: 10,47 km<sup>2</sup>;

- Quy mô dân số: 8.336 người.

- Địa giới hành chính của thị trấn Cửa Tùng mới:

+ Phía Đông giáp Biển Đông;

+ Phía Tây giáp xã Hiền Thành (*tên gọi mới sau khi sáp nhập xã Vĩnh Hiền và xã Vĩnh Thành*);

+ Phía Nam giáp xã Vĩnh Giang và xã Trung Giang, huyện Gio Linh;

+ Phía Bắc giáp xã Kim Thạch (*tên gọi mới sau khi sáp nhập xã Vĩnh Kim và xã Vĩnh Thạch*).

n) Xã Vĩnh Thạch và xã Vĩnh Kim thuộc huyện Vĩnh Linh.

Sáp nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích, dân số của xã Vĩnh Thạch và xã Vĩnh Kim để thành lập xã Kim Thạch.

Xã Kim Thạch sau khi sáp xếp có:

- Diện tích tự nhiên: 22,82 km<sup>2</sup>;

- Quy mô dân số: 5.776 người.

- Địa giới hành chính của xã:

+ Phía Đông giáp biển Đông;

+ Phía Tây giáp với xã Trung Nam (*tên gọi mới sau khi sáp nhập xã Vĩnh Trung và xã Vĩnh Nam*), xã Vĩnh Hòa, xã Hiền Thành (*tên gọi mới sau khi sáp nhập xã Vĩnh Hiền và Vĩnh Thành*);

+ Phía Nam giáp với thị trấn Cửa Tùng mới (*sau khi sáp nhập xã Vĩnh Tân và thị trấn Cửa Tùng cũ*);

+ Phía Bắc giáp xã Vĩnh Thái.

o) Xã Vĩnh Trung và xã Vĩnh Nam thuộc huyện Vĩnh Linh.

Sáp nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của xã Vĩnh Trung và xã Vĩnh Nam để thành lập xã Trung Nam.

Xã Trung Nam sau khi sáp xếp có:

- Diện tích tự nhiên: 23,05 km<sup>2</sup>;

- Quy mô dân số: 5.752 người.

- Địa giới hành chính của xã Trung Nam:

+ Phía Đông giáp xã Kim Thạch (*tên gọi mới sau khi sáp nhập xã Vĩnh Kim và xã Vĩnh Thạch*);

+ Phía Tây giáp xã Vĩnh Tú, thị trấn Hồ Xá;

+ Phía Nam giáp xã Vĩnh Hòa;

+ Phía Bắc giáp xã Vĩnh Thái.

p) Xã Vĩnh Hiền và xã Vĩnh Thành thuộc huyện Vĩnh Linh.

Sáp nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của xã Vĩnh Hiền và xã Vĩnh Thành để thành lập xã Hiền Thành.

Xã Hiền Thành sau khi sáp xếp có:

- Diện tích tự nhiên: 17,38 km<sup>2</sup>;

- Quy mô dân số: 5.535 người.

- Địa giới hành chính của xã Hiền Thành:

+ Phía Đông giáp xã Kim Thạch (*tên gọi mới sau khi sáp nhập xã Vĩnh Kim và xã Vĩnh Thạch*), thị trấn Cửa Tùng mới (*sau khi sáp nhập xã Vĩnh Tân và thị trấn Cửa Tùng cũ*);

+ Phía Tây giáp xã Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Lâm, xã Vĩnh Sơn;

+ Phía Nam giáp xã Vĩnh Giang, huyện Vĩnh Linh và xã Trung Hải, huyện Gio Linh;

+ Phía Bắc giáp xã Kim Thạch (*tên gọi mới sau khi sáp nhập xã Vĩnh Kim và xã Vĩnh Thạch*).

q) Xã Hải Phúc và xã Ba Lòng thuộc huyện Đakrông.

Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của xã Ba Lòng và xã Hải Phúc thuộc huyện Đakrông để thành lập xã Ba Lòng.

Xã Ba Lòng mới sau khi sáp xếp có:

- Diện tích tự nhiên: 157,17 km<sup>2</sup>.

- Quy mô dân số: 2.822 người.

- Địa giới hành chính của xã Ba Lòng mới:

+ Phía Đông giáp xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị;

+ Phía Tây giáp xã Triệu Nguyên và xã Tà Long huyện Đakrông;

- + Phía Nam giáp xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- + Phía Bắc giáp xã Triệu Thượng huyện Triệu Phong.

3. Sau khi sáp xếp, sáp nhập, toàn tỉnh Quảng Trị có 125 đơn vị hành chính cấp xã (gồm: 101 xã, 13 phường, 11 thị trấn); giảm 16 đơn vị hành chính cấp xã (16 xã).

**Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:**

1. Hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; Tổ chức thực hiện kịp thời quyết định của cấp có thẩm quyền đưa các đơn vị hành chính cấp xã sau sáp nhập vào hoạt động.

2. Căn cứ vào khả năng ngân sách để xây dựng đề án trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ đối với những người hoạt động không chuyên trách dôi dư ở các đơn vị hành chính cấp xã sau sáp xếp, sáp nhập.

**Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội giám sát việc thực hiện Nghị quyết.**

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, Khóa VII, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- VPQH, VP Chính phủ; Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh (Sở Nội vụ 5 bản);
- VP Tỉnh ủy, VP Đoàn ĐBQH tỉnh, VP HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND cấp xã liên quan;
- Công báo Quảng Trị, Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT HĐND.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Hùng**